

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HSST

Ngày: 14-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Bà Vũ Thị Hải Vân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Văn Ng, sinh ngày 24/4/1983, tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn B và bà Phạm Thị L; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ 19/11/2018 đến ngày 22/11/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh đến nay. (Có mặt)

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Văn T (Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Hoàng B (Vắng mặt);

+ Bà Nguyễn Thị H (Vắng mặt)

- Người chứng kiến: Ông Đinh Xuân M (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 19/11/2018, tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp cùng Công an phường Trung Sơn, tiến hành tuần tra tại khu vực tổ 7, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp phát hiện bị cáo Trương Văn Ng đang đi bộ trên vỉa hè theo hướng từ đường Lê Hồng Phong ra đường Quyết Thắng có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trên tay phải của Ng đang cầm một vỏ bao thuốc lá Marlboro màu trắng, ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc bao thuốc lá và vỏ bao thuốc lá có một túi nilon màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng, tại chỗ bị cáo khai nhận chất tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon là ma túy “đá”, bị cáo vừa mua được với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong chất tinh thể màu trắng cùng túi nilon chứa và vỏ bao thuốc lá rồi đưa bị cáo Trương Văn Ng về trụ sở Công an phường Trung Sơn tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng thu giữ của Trương Văn Ng có khối lượng 0,40 gam ký hiệu M gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 13/KLGD-PC09-MT ngày 21/11/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,4092 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSNDTPTĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trương Văn Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Văn Ng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trương Văn Ng từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: Số ma túy còn lại sau khi giám định, vỏ bao thuốc lá, túi nilon đựng ma túy và số vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo cho rằng bị truy tố là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

Những người làm chứng đều khai báo: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 19/11/2018 nhìn thấy bị cáo Trương Văn Ng đi bộ trên vỉa hè theo hướng từ

đường Lê Hồng Phong ra đường Quyết Thắng thì bị Công an đến kiểm tra, phát hiện bị cáo cầm trên tay 01 vỏ bao thuốc lá, bên trong có 01 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng, bị cáo thừa nhận là ma túy đá vừa mua để sử dụng cho bản thân. Sau đó, công an tiến hành lập biên bản niêm phong và đưa người cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Trung Sơn làm việc.

Người chứng kiến khai nhận đã được Công an mời ra chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của bị cáo, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa bị về trụ sở Công an phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với nội dung bản kết luận giám định số 13/KLGD-PC09-MT ngày 21/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 19/11/2018, bị cáo Trương Văn Ng đã có hành vi cất giữ trên tay 0,4092 gam chất ma túy, loại Methamphetamine được bỏ trong một túi nilon nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mang chất ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội mà cụ thể là đã để nhiều người sử dụng ma túy và bị xử phạt vi phạm hành chính.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Khối lượng ma túy Methamphetamine bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật lần nào.

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Số vật chứng là chất ma túy thu giữ của bị cáo sau khi gửi đi giám định được hoàn lại có khối lượng là 0,3077 gam đã được niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ bao thuốc là Marlboro, 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và chiếc vỏ phong bì niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng nên căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Trương Văn Ng khai buổi chiều ngày 19/11/2018 đã được người có tên là Phạm Văn H rủ đi mua về để cùng sử dụng. Do H thiếu tiền nên bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại của mình đưa cho một người phụ nữ lạ mặt để lấy ma túy. Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy, người có tên Phạm Văn H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng pháp luật.

[9] Bị cáo Trương Văn Ng bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn Ng 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/11/2018.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong và các vật chứng bên trong gồm: 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng ban đầu; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm, 01 vỏ bao thuốc lá Marlboro màu trắng, 01 vỏ túi nilon màu trắng;

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi số 13/KLGD-PC09-MT và các vật chứng bên trong gồm: 0,3077 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu, theo Biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 14 giờ 30 phút ngày 21/11/2018 giữa Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/01/2019 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí: Bị cáo Trương Văn Ng phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quách Thành Trung